

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY
ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM**

Số 3608/SY-ĐS

SAO Y

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2016.

Nơi nhận:

- Thủ trưởng các đơn vị;
- Các tập thể có tên trong danh sách;
- Lưu: VT, VP.

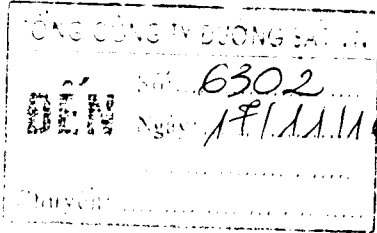
**TL. TỔNG GIÁM ĐỐC
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG**



Đỗ Hồng Lâm

Số: 3393 /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2016



QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận danh hiệu **“Tập thể Lao động xuất sắc”**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20/12/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;
Xét đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;
Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

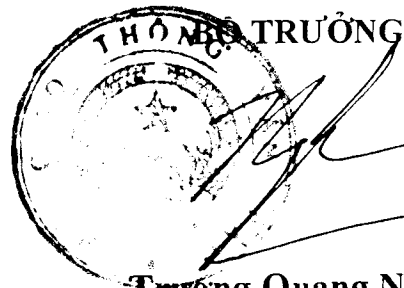
QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng danh hiệu **“Tập thể Lao động xuất sắc”** năm 2015 cho 217 tập thể thuộc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng giám đốc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và các tập thể có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, TCCB (Hòa, 5b).



Trương Quang Nghĩa

**DANH SÁCH 217 TẬP THỂ THUỘC TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM
ĐƯỢC CÔNG NHẬN DANH HIỆU “TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC” NĂM 2015**

*(Kèm theo Quyết định số: 3393 /QĐ-BGTVT, ngày 31 tháng 10 năm 2016
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

1. Ban Quản lý dự án đường sắt khu vực 2
2. Ban Quản lý dự án đường sắt khu vực 3
3. Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Vinh
4. Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Đà Nẵng
5. Trung tâm Điều hành vận tải đường sắt
6. Trung tâm Y tế đường sắt
7. Công ty Cổ phần Xe lửa Gia Lâm
8. Công ty Cổ phần Xe lửa Dĩ An
9. Công ty Cổ phần Công trình 6
10. Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng công trình 3
11. Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và Xây dựng đường sắt
12. Chi nhánh Vận tải đường sắt Hà Nội, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội
13. Chi nhánh Vận tải đường sắt Hải Phòng, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội
14. Chi nhánh Vận tải đường sắt Huế, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội
15. Xí nghiệp Vận dụng toa xe hàng Hà Nội, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội
16. Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn
17. Chi nhánh Vận tải đường sắt Nha Trang, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn
18. Chi nhánh Vận tải đường sắt Bình Thuận, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn
19. Chi nhánh Vận tải đường sắt Sóng Thần, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn
20. Phòng Tổ chức - Hành chính, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn
21. Phòng Kế hoạch đầu tư, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn
22. Phòng An toàn - Bảo vệ - An ninh - Quốc phòng, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn
23. Chi nhánh Vận tải đường sắt Sài Gòn, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn
24. Văn phòng, Chi nhánh Vận tải đường sắt Sài Gòn
25. Tổ Vé 2, Đội vé, Chi nhánh Vận tải đường sắt Sài Gòn, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn
26. Tổ Thu ngân, Chi nhánh Vận tải đường sắt Sài Gòn, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn
27. Tổ Dịch vụ vận tải, Chi nhánh Vận tải đường sắt Sài Gòn
28. Chi nhánh Vận tải đường sắt Đà Nẵng, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn
29. Phòng Tổ chức - Hành chính, Chi nhánh Vận tải đường sắt Đà Nẵng, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn

30. Phòng Tài chính - Kế toán, Chi nhánh Vận tải đường sắt Đà Nẵng, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn
31. Trạm Vận tải đường sắt Quảng Nam, Chi nhánh Vận tải đường sắt Đà Nẵng, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn
32. Tổ Cấp nước, Chi nhánh Vận tải đường sắt Đà Nẵng, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn
33. Chi nhánh Vận tải đường sắt miền Bắc, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn
34. Phòng Tài chính kế toán, Chi nhánh Vận tải đường sắt Miền Bắc
35. Phòng Tài chính kế toán, Đoàn Tiếp viên đường sắt Phương Nam, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn
36. Tổ Tàu SE^{3/4} - Trường tàu Hoàng Ngọc Thành, Trạm Tiếp viên đường sắt Sài Gòn, Đoàn Tiếp viên đường sắt Phương Nam
37. Tổ Phục vụ ăn uống 11 - Tổ trưởng Nguyễn Xuân Phú, Trạm Phục vụ ăn uống Sài Gòn, Đoàn Tiếp viên đường sắt Phương Nam
38. Phòng Tổ chức - Hành chính, Xí nghiệp Toa xe Sài Gòn, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn
39. Tổ Sửa chữa trục bánh, Phân xưởng Cơ khí toa xe Tháp Chàm, Xí nghiệp Toa xe Sài Gòn, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn
40. Tổ Phụ tùng, Trạm Khám chữa toa xe Sóng Thần, Xí nghiệp Toa xe Sài Gòn, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn
41. Tổ Trang trí 2, Phân xưởng Chỉnh bị, Xí nghiệp Toa xe Sài Gòn, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn
42. Phòng An toàn nghiệp vụ, Xí nghiệp Toa xe Đà Nẵng, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn
43. Trạm Khám chữa toa xe Điều Trị, Xí nghiệp Toa xe Đà Nẵng, Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn
44. Phòng Đào tạo, Trường Cao đẳng nghề Đường sắt
45. Khoa Công trình, Trường Cao đẳng nghề Đường sắt
46. Khoa Thông tin tin hiệu - Điện, Trường Cao đẳng nghề Đường sắt
47. Khoa Đường sắt đô thị, Trường Cao đẳng nghề Đường sắt
48. Phòng Tài chính kế toán, Trường Cao đẳng nghề Đường sắt
49. Phòng Hành chính Tổ chức, Trường Cao đẳng nghề Đường sắt
50. Phòng Quản lý học sinh và sinh viên, Trường Cao đẳng nghề Đường sắt
51. Phòng Quản lý thiết bị và xây dựng cơ bản, Trường Cao đẳng nghề Đường sắt
52. Trung tâm Quản lý và Nghiệp vụ đường sắt, Trường Cao đẳng nghề Đường sắt
53. Phòng Kiểm định chất lượng, Trường Cao đẳng nghề Đường sắt
54. Trung tâm Đào tạo kỹ thuật nghiệp vụ đường sắt Đà Nẵng, Trường Cao đẳng nghề Đường sắt
55. Phòng Tài chính kế toán, Phân hiệu Đường sắt phía Nam, Trường Cao đẳng nghề Đường sắt
56. Phòng Đào tạo, Phân hiệu Đường sắt phía Nam, Trường Cao đẳng nghề Đường sắt
57. Khoa Cơ bản II, Phân hiệu Đường sắt phía Nam, Trường Cao đẳng nghề Đường sắt

58. Khoa Vận tải kinh tế II, Phân hiệu Đường sắt phía Nam, Trường Cao đẳng nghề Đường sắt
59. Trung tâm Đào tạo đường sắt Sài Gòn, Trường Cao đẳng nghề Đường sắt
60. Tổ Tổng thể, Phân xưởng Sửa chữa Yên Viên, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Yên Viên
61. Tổ Điện, Phân xưởng Sửa chữa Yên Bái, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Yên Viên
62. Tổ Trục ban, Phân xưởng Vận dụng Yên Bái, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Yên Viên
63. Tổ Máy 019, Đội Lái tàu 5, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Yên Viên
64. Tổ Máy 978, Đội Lái tàu 7, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Yên Viên
65. Phòng Tổ chức cán bộ - Lao động, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Yên Viên
66. Phòng Tài chính - Kế toán, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Yên Viên
67. Phòng Kỹ thuật KCS, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Yên Viên
68. Tổ Lái máy 658, Đội Lái máy 8, Phân xưởng Vận dụng đầu máy, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Hà Nội
69. Tổ Lái máy 943, Đội Lái máy 3, Phân xưởng Vận dụng đầu máy, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Hà Nội
70. Phòng An toàn Bảo vệ An ninh Quốc phòng, Khối Vận tải, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Hà Nội
71. Phòng Tài chính kế toán, Khối Gián tiếp, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Hà Nội
72. Tổ Điện máy, Phân xưởng Sửa chữa đầu máy I, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Hà Nội
73. Tổ Điện mạch, Phân xưởng Sửa chữa đầu máy II, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Hà Nội
74. Trạm Đầu máy Điều Trì, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Đà Nẵng
75. Tổ Lái tàu số 8, Đội Lái tàu 5, Phân xưởng Vận dụng, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Đà Nẵng
76. Tổ Lái tàu số 1, Đội Lái tàu 1, Phân xưởng Vận dụng, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Đà Nẵng
77. Tổ Gầm - Tổng thành, Phân xưởng Vận dụng sửa chữa đầu máy, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Đà Nẵng
78. Tổ Tiện, Phân xưởng Cơ điện, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Đà Nẵng
79. Đội Lái tàu 2, Phân xưởng Vận dụng, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Đà Nẵng
80. Phân xưởng Vận dụng, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Đà Nẵng
81. Phòng Tổ chức - Hành chính, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Đà Nẵng
82. Phòng Tài chính kế toán, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Đà Nẵng
83. Tổ Gió thổi, Phân xưởng Sửa chữa, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Sài Gòn
84. Tổ Lái tàu 2, Đội Lái tàu II, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Sài Gòn
85. Tổ Sửa chữa 3, Phân xưởng Sửa chữa, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Sài Gòn
86. Trạm Đầu máy Mường Mán, Chi nhánh Xí nghiệp Đầu máy Sài Gòn
87. Đội Chạy tàu II, Ga Hà Nội, Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Nội
88. Đội Bảo vệ, Ga Hà Nội, Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Nội
89. Đội Chạy tàu III, Ga Văn Điển, Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Nội

90. Ga Bắc Hồng, Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Nội
91. Chi nhánh Khai thác đường sắt Lào Cai
92. Tổ Hành chính, Ga Lào Cai, Chi nhánh Khai thác đường sắt Lào Cai
93. Ban Chạy tàu II, Ga Lào Cai, Chi nhánh Khai thác đường sắt Lào Cai
94. Ban Chạy tàu III, Ga Phố Lu, Chi nhánh Khai thác đường sắt Lào Cai
95. Tổ Chạy tàu 2, Chi nhánh Khai thác đường sắt Ga Đồng Đăng
96. Tổ Giao tiếp, Chi nhánh Khai thác đường sắt Ga Đồng Đăng
97. Tổ Hành chính, Chi nhánh Khai thác đường sắt Ga Đồng Đăng
98. Ga Phúc Yên, Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Lào
99. Ga Hương Canh, Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Lào
100. Ga Vĩnh Yên, Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Lào
101. Ga Hướng Lai, Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Lào
102. Tổ Chạy tàu 1, Ga Việt Trì, Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Lào
103. Tổ Chạy tàu 2, Ga Việt Trì, Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Lào
104. Tổ Chạy tàu 3, Ga Việt Trì, Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Lào
105. Tổ Hành chính, Ga Việt Trì, Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Lào
106. Tổ Chạy tàu 1, Ga Tiên Kiên, Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Lào
107. Tổ Chạy tàu 2, Ga Tiên Kiên, Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Lào
108. Tổ Chạy tàu 3, Ga Tiên Kiên, Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Lào
109. Tổ Chạy tàu 3, Ga Công nghiệp Lâm Thao
110. Ga Chí Phủ, Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Lào
111. Ga Vũ Ên, Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Lào
112. Tổ Chạy tàu 1, Ga Yên Bái, Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Lào
113. Tổ Chạy tàu 2, Ga Yên Bái, Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Lào
114. Ga Mậu A, Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Lào
115. Ga Mậu Đông, Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Lào
116. Ga Trái Hút, Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Lào
117. Ga Lâm Giang, Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Lào
118. Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Lạng
119. Ga Từ Sơn, Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Lạng
120. Ga Phố Tráng, Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Lạng
121. Ga Mạo Khê, Chi nhánh Khai thác đường sắt Hà Lạng
122. Ga Yên Lý, Chi nhánh Khai thác đường sắt Nghệ Tĩnh
123. Ga Chợ Sy, Chi nhánh Khai thác đường sắt Nghệ Tĩnh
124. Ga Quán Hành, Chi nhánh Khai thác đường sắt Nghệ Tĩnh
125. Ga Thọ Lộc, Chi nhánh Khai thác đường sắt Nghệ Tĩnh
126. Chi nhánh Khai thác đường sắt Sài Gòn
127. Tổ Chạy tàu 3, Ga Sài Gòn, Chi nhánh Khai thác đường sắt Sài Gòn
128. Tổ Bảo vệ 1, Ga Sài Gòn, Chi nhánh Khai thác đường sắt Sài Gòn
129. Tổ Văn phòng, Ga Sóng Thần, Chi nhánh Khai thác đường sắt Sài Gòn
130. Tổ Chạy 3, Ga Sóng Thần, Chi nhánh Khai thác đường sắt Sài Gòn
131. Ga Biên Hòa, Chi nhánh Khai thác đường sắt Sài Gòn

132. Ga Trảng Bom, Chi nhánh Khai thác đường sắt Sài Gòn
133. Ga Dầu Giây, Chi nhánh Khai thác đường sắt Sài Gòn
134. Ga Gia Ray, Chi nhánh Khai thác đường sắt Sài Gòn
135. Ga Bình Thuận, Chi nhánh Khai thác đường sắt Sài Gòn
136. Ga Sông Mao, Chi nhánh Khai thác đường sắt Sài Gòn
137. Ga Cà Ná, Chi nhánh Khai thác đường sắt Sài Gòn
138. Ga Hòa Trinh, Chi nhánh Khai thác đường sắt Sài Gòn
139. Tổ Chạy tàu, Ga Tháp Chàm, Chi nhánh Khai thác đường sắt Sài Gòn
140. Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu vật tư thiết bị đường sắt
141. Phòng Thị trường 2, Trung tâm Phát triển việc làm và Xuất khẩu lao động, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu vật tư thiết bị đường sắt
142. Phòng Sản xuất kinh doanh 1, Xí nghiệp Vật tư và Dịch vụ Thanh Hóa, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu vật tư thiết bị đường sắt
143. Phòng Tổ chức tổng hợp, Xí nghiệp Vật tư và Dịch vụ Thanh Hóa, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu vật tư thiết bị đường sắt
144. Phòng Tài chính kế toán, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu vật tư thiết bị đường sắt
145. Xí nghiệp Tư vấn đầu tư và Xây dựng cầu hầm, Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và Xây dựng giao thông vận tải
146. Xí nghiệp Khảo sát công trình, Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và Xây dựng giao thông vận tải
147. Cung đường Giáp Bát, Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Hải
148. Cung đường Yên Viên Bắc, Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Hải
149. Cung đường Lạc Đạo, Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Hải
150. Cung đường Phú Thái, Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Hải
151. Cung Quản lý sửa chữa Cầu Đuống, Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Hải
152. Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Thái
153. Phòng Tổ chức - Hành chính, Công ty Cổ phần Đường sắt Thanh Hóa
154. Phòng Kế hoạch - Vật tư, Công ty Cổ phần Đường sắt Thanh Hóa
155. Phòng Tài chính kế toán, Công ty Cổ phần Đường sắt Thanh Hóa
156. Phòng Kỹ thuật và An toàn giao thông đường sắt, Công ty Cổ phần Đường sắt Thanh Hóa
157. Phòng Quản lý thực hiện dự án, Công ty Cổ phần Đường sắt Thanh Hóa
158. Phòng Tài chính - Kế toán, Công ty Cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh
159. Phòng Kế hoạch - Kinh doanh, Công ty Cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh
160. Cung đường Đức Lạc, Công ty Cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh
161. Cung đường Chu Lễ, Công ty Cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh
162. Cung đường Yên Duệ, Công ty Cổ phần Đường sắt Nghệ Tĩnh
163. Công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên
164. Phòng Tổ chức cán bộ Lao động, Công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên
165. Đội Quản lý đường sắt 2, Công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên
166. Cung đường 580, Công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên
167. Cung đường Phò Trạch, Công ty Cổ phần Đường sắt Bình Trị Thiên

168. Đội Quản lý đường sắt III, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Bình
169. Xí nghiệp Xây dựng công trình, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Bình
170. Xí nghiệp Sản xuất vật liệu và Xây dựng tổng hợp, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Bình
171. Phòng Kỹ thuật an toàn, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Bình
172. Phòng Tổ chức hành chính, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Bình
173. Phòng Tài chính kế toán, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Bình
174. Cung cầu đường Đồng Lê, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Bình
175. Cung cầu đường Minh Lệ, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Bình
176. Cung cầu đường Hoàn Lão, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Bình
177. Cung cầu đường Đồng Hới, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Bình
178. Cung cầu đường Phú Hòa, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Bình
179. Cung cầu đường Thượng Lâm, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Bình
180. Đội Sản xuất vật liệu, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Bình
181. Đội Xây dựng công trình, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Bình
182. Cung đường Thanh Khê, Đội Duy tu cầu đường Đà Nẵng, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng
183. Cung chắn Đà Nẵng 1, Đội Duy tu cầu đường Đà Nẵng, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng
184. Cung cầu Kỳ Lam, Đội Duy tu cầu đường 3, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng
185. Cung cầu Chiêm Sơn, Đội Duy tu cầu đường 3, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng
186. Cung đường An Tâm, Đội Duy tu cầu đường 5, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng
187. Cung đường Diêm Phở, Đội Duy tu cầu đường 5, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng
188. Cung cầu Phú Cang, Đội Duy tu cầu đường 4, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng
189. Tổ máy chèn đường Áo, Xí nghiệp Xây dựng công trình kinh doanh dịch vụ, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng
190. Cung đường Hải Vân 3, Phân đoạn Hải Vân, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng
191. Cung đường Hải Vân 2, Phân đoạn Hải Vân, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng
192. Phòng Kế hoạch, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng
193. Phòng Tài chính - Kế toán, Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng
194. Phòng Kỹ thuật an toàn giao thông đường sắt, Công ty Cổ phần Đường sắt Phú Khánh
195. Cung cầu hầm La Hai, Công ty Cổ phần Đường sắt Phú Khánh
196. Cung đường Phước Lãnh, Công ty Cổ phần Đường sắt Phú Khánh
197. Cung đường La Hai, Công ty Cổ phần Đường sắt Phú Khánh
198. Cung chắn Chí Thạnh, Công ty Cổ phần Đường sắt Phú Khánh

199. Cung đường Chí Thạnh, Công ty Cổ phần Đường sắt Phú Khánh
200. Cung đường Đông Tác, Công ty Cổ phần Đường sắt Phú Khánh
201. Cung đường Cà Rôm, Đội Quản lý đường sắt Tháp Chàm, Công ty Cổ phần Đường sắt Thuận Hải
202. Cung cầu Tháp Chàm, Đội Quản lý đường sắt Tháp Chàm, Công ty Cổ phần Đường sắt Thuận Hải
203. Cung đường 1427, Đội Quản lý đường sắt Cà Ná, Công ty Cổ phần Đường sắt Thuận Hải
204. Cung đường Vĩnh Hào, Đội Quản lý đường sắt Cà Ná, Công ty Cổ phần Đường sắt Thuận Hải
205. Cung cầu sông Lòng Sông, Đội Quản lý đường sắt Sông Mao, Công ty Cổ phần Đường sắt Thuận Hải
206. Cung đường 1541, Đội Quản lý đường sắt Ma Lâm, Công ty Cổ phần Đường sắt Thuận Hải
207. Cung đường Long Thạnh, Đội Quản lý đường sắt Ma Lâm, Công ty Cổ phần Đường sắt Thuận Hải
208. Cung đường 1514, Đội Quản lý đường sắt Ma Lâm, Công ty Cổ phần Đường sắt Thuận Hải
209. Đội Xây dựng công trình, Xí nghiệp Xây dựng công trình và kinh doanh dịch vụ, Công ty Cổ phần Đường sắt Thuận Hải
210. Đội Thi công cơ giới, Xí nghiệp Xây dựng công trình và kinh doanh dịch vụ, Công ty Cổ phần Đường sắt Thuận Hải
211. Phòng Tài chính kế toán, Công ty Cổ phần Đường sắt Thuận Hải
212. Phòng Kỹ thuật an toàn, Công ty Cổ phần Đường sắt Thuận Hải
213. Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Vinh
214. Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn
215. Văn phòng, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam
216. Ban Hợp tác quốc tế và Khoa học công nghệ, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam
217. Ban Kiểm soát nội bộ, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam./.

100